

Móng Cái, ngày 03 tháng 11 năm 2021

Số: 55/2021/QĐCNHGT-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34, 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Đơn khởi kiện ngày 04 tháng 10 năm 2021 và các tài liệu, chứng cứ liên quan đến vụ việc “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” giữa: người khởi kiện chị **Trần Thị D**, sinh năm: 1989; Nơi thường trú: đường H, phường K, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; Tạm trú: Thôn 12, xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 10 năm 2021 về việc các bên thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ toàn bộ vụ án tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, giữa:

- Người khởi kiện: Chị **Trần Thị D**, sinh năm: 1989; Nơi thường trú: đường H, phường K, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; Tạm trú: Thôn 12, xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

- Người bị kiện: Anh **Vũ Trọng N**, sinh năm: 1986; Nơi thường trú: đường H, phường K, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

Sau khi nghiên cứu biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án, cùng các tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

XÉT THẤY:

Kết quả hòa giải thành có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Đã hết thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và các tài liệu kèm theo, các bên không có ý kiến nào khác về nội dung đã thỏa thuận.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận nội dung hòa giải thành của các bên cụ thể như sau:

Chị **Trần Thị D** và anh **Vũ Trọng N** thống nhất thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, cụ thể: Anh N là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi

dưỡng, giáo dục con chung Vũ Hương G, sinh ngày 26 tháng 3 năm 2013 cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

Chị Trần Thị D không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở; có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được chung sống với người trực tiếp nuôi; nếu lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

3. Các bên có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

4. *Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- THADS thành phố Móng Cái;
- UBND phường K, thành phố M;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Dương Thị Thu Hà